

Nghệ An, ngày 24 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty cổ phần thủy điện Hủa Na

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN HỦA NA

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần thủy điện Hủa Na;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần thủy điện Hủa Na ngày 24/4/2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần thủy điện Hủa Na tổ chức vào ngày 24/4/2024 thống nhất thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 của Hội đồng quản trị. Yêu cầu Công ty thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Thực hiện tốt công tác quản lý tổ chức sản xuất kinh doanh nhằm hoàn thành các nhiệm vụ chỉ tiêu năm 2024.

- Nghiêm túc triển khai thực hiện chỉ tiêu tiết kiệm, tiết giảm chi phí năm 2024.

2. Báo cáo của Ban Giám đốc Công ty về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 Công ty cổ phần thủy điện Hủa Na, với nội dung chính như sau:

a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:

| STT | Các chỉ tiêu | Đơn vị | Kế hoạch 2023 | Thực hiện 2023 | Tỷ lệ (%) |
|-----|---------------------------|---------|---------------|----------------|-----------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6=5/4) |
| 1 | Sản lượng điện | Tr.kwh | 645,79 | 587,50 | 91% |
| 2 | Tổng doanh thu | Tỷ đồng | 733,47 | 762,78 | 104% |
| 3 | Tổng chi phí | Tỷ đồng | 572,09 | 513,57 | 90% |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế TNDN | Tỷ đồng | 161,38 | 249,21 | 155% |
| 5 | Thuế TNDN | Tỷ đồng | 8,07 | 12,69 | 157% |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế TNDN | Tỷ đồng | 153,31 | 236,52 | 154% |



| STT | Các chỉ tiêu | Đơn vị | Kế hoạch 2023 | Thực hiện 2023 | Tỷ lệ (%) |
|-----|--|----------|---------------|----------------|-----------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6=5/4) |
| 7 | Nộp ngân sách Nhà nước | Tỷ đồng | 173,77 | 174,15 | 100% |
| 8 | Giá điện bình quân trước các thuế, phí | Đồng/kWh | 984,96 | 1.127,14 | 114% |
| 9 | Giá điện bình quân sau các thuế, phí (trước VAT) | Đồng/kWh | 1.128,69 | 1.274,82 | 113% |

b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

| STT | Các chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch 2024 |
|-----|---|---------------|---------------|
| 1 | Sản lượng điện thương mại | Tr.kw.h | 619,59 |
| 2 | Vốn điều lệ | Tỷ đồng | 2.352,32 |
| 3 | Tổng doanh thu | Tỷ đồng | 744,07 |
| | <i>Trong đó:</i> | | |
| | + Doanh thu phát điện | Tỷ đồng | 740,58 |
| | + Doanh thu tài chính+khác | Tỷ đồng | 3,48 |
| 4 | Tổng chi phí | Tỷ đồng | 554,65 |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế TNDN | Tỷ đồng | 189,42 |
| 6 | Thuế TNDN | Tỷ đồng | 9,47 |
| 7 | Lợi nhuận sau thuế TNDN | Tỷ đồng | 179,95 |
| 8 | Tỷ suất lợi nhuận/VĐL | % | 0,08 |
| 9 | Đào tạo | Tỷ đồng | 1,50 |
| 10 | Giá thành (bao gồm thuế phí) | đồng/kWh | 895,18 |
| 11 | Nộp ngân sách nhà nước | Tỷ đồng | 177,37 |
| 12 | Lao động | Người | 117 |
| 13 | Quỹ tiền lương, thưởng an toàn (tạm tính) | Tỷ đồng | 53,81 |
| 14 | Năng suất lao động bình quân | Tr.đ.ng/tháng | 173,24 |
| 15 | Tỷ lệ chia cổ tức (10%) | Tỷ đồng | 235,23 |

3. Báo cáo kết quả kiểm tra giám sát năm 2023 và kế hoạch kiểm soát năm 2024 của Ban kiểm soát Công ty cổ phần thủy điện Hòa Na.

4. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2023.

5. Tờ trình Kế hoạch tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần thủy điện Hòa Na.

6. Tờ trình Tiền lương/thù lao, thu nhập và chi phí hoạt động năm 2023 và Kế hoạch tiền lương/thù lao và chi phí hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty cổ phần thủy điện Hủa Na, cụ thể:

a. Kế hoạch thù lao năm 2024 của HĐQT và BKS kiêm nhiệm.

+ Thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 8.000.000 đồng/người/tháng.

+ Thành viên BKS kiêm nhiệm: 6.000.000 đồng/người/tháng.

b. Kế hoạch tiền lương, thu nhập năm 2024 của HĐQT và BKS làm việc theo chế độ chuyên trách.

- Chủ tịch HĐQT: 920.687.336 đồng.

- Thành viên HĐQT, Giám đốc: 881.056.412 đồng.

- Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc: 841.008.393 đồng.

- Trưởng Ban Kiểm soát: 800.960.374 đồng.

c. Kế hoạch chi phí hoạt động năm 2024 của HĐQT, BKS: 635.000.000 đồng

Tổng tiền lương kế hoạch trước thuế của các thành viên HĐQT và BKS nêu trên chưa bao gồm các khoản: Thưởng an toàn, các khoản tiền thưởng, phúc lợi,... được hưởng theo quy định của Nhà nước/Công ty.

7. Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023, cụ thể:

a. Phương án phân phối lợi nhuận 2023:

| TT | Nội dung | Phân phối lợi nhuận 2023 | | Ghi chú |
|----------|--|--------------------------|------------------------|-----------------------------|
| | | Mức trích | Số tiền (VNĐ) | |
| 1 | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại 31/12/2023 | | 739.054.558.475 | |
| 1.1 | Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2022 chuyển sang | | 502.532.436.547 | |
| 1.2 | Lợi nhuận sau thuế năm 2023 | | 236.522.121.928 | |
| 2 | Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2023 | | 279.979.485.946 | |
| 2.1 | Trích Quỹ đầu tư và phát triển | 10% | 23.652.212.193 | |
| 2.2 | Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi | 06 tháng lương BQ NLD | 20.269.722.155 | Lương BQ NLD: 3.378.287.026 |
| 2.3 | Trích quỹ thưởng người quản lý | 1,5 tháng lương BQ NQL | 825.341.598 | Lương BQ NQL: 550.227.732 |
| 2.4 | Chia cổ tức cho cổ đông bằng tiền | 10% | 235.232.210.000 | = 10%*VDL |
| 3 | Lợi nhuận còn lại sau phân phối | | 459.075.072.529 | |

b. Ủy quyền cho HĐQT Công ty xem xét lựa chọn thời điểm chi trả cổ tức phù hợp với khả năng cân đối dòng tiền, đảm bảo thời gian chi trả theo đúng quy định.

8. Thông qua Danh sách đơn vị kiểm toán để lựa chọn thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2024 của Công ty cổ phần thủy điện Hòa Na như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE).

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một đơn vị trong danh sách trên để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần thủy điện Hòa Na.

Điều 3. Giao Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thủy điện Hòa Na chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ tổ chức & hoạt động của Công ty.

Nơi nhận:

- Các Cổ đông (để b/c);
- Các thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban GD Công ty;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Hoàng Xuân Thành



Nghệ An, ngày 24 tháng 4 năm 2024

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN HỨA NA

I. TÊN CÔNG TY: Công ty cổ phần thủy điện Hứa Na.

- Địa chỉ: Tầng 9, tòa nhà Dầu khí Nghệ An, số 07 Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Giấy chứng nhận doanh nghiệp số: 2900797430 đăng ký sửa đổi lần thứ 10 ngày 03/01/2023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp.

II. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM:

- Thời gian: Bắt đầu từ 8h00' (thứ 4) ngày 24/4/2024.

- Địa điểm: Hội trường Vinh Doanh, Tầng 3, Khách sạn Mường Thanh Luxury Sông Lam, số 13 Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

III. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

1. Thành phần tham dự đại hội:

Hội đồng quản trị:

- | | |
|------------------------|-------------------------------|
| - Ông Hoàng Xuân Thành | - Chủ tịch Hội đồng quản trị; |
| - Ông Bùi Huy Thành | - Thành viên HĐQT, Giám đốc; |
| - Ông Nguyễn Xuân Sơn | - Thành viên HĐQT; |
| - Ông Lê Hải Long | - Thành viên HĐQT; |
| - Ông Vũ Văn Tâm | - Thành viên HĐQT. |

Ban kiểm soát:

- | | |
|----------------------|-------------------------|
| - Ông Võ Trung Chính | - Trưởng Ban kiểm soát; |
| - Ông Lê Đình Hiệu | - Kiểm soát viên; |
| - Bà Lê Vân Anh | - Kiểm soát viên. |

Đại biểu tham dự:

Ông Nguyễn Bá Phước - Thành viên HĐQT Cổ đông chi phối Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP.

Và Quý Cổ đông, đại diện Cổ đông của Công ty tham dự Đại hội.

(Chữ ký)

2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự đại hội và tuyên bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo quy định.

Ông Võ Trung Chính, Trưởng Ban kiểm soát - Trưởng Ban kiểm tra tư cách Cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông:

- Số lượng cổ đông theo danh sách cổ đông của Công ty cổ phần thủy điện Hòa Na do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) chốt ngày 22/3/2024 là 2681 cổ đông, sở hữu 235.232.210 cổ phần (100% vốn điều lệ).

- Số cổ đông tham dự, ủy quyền hợp lệ tham dự tại Đại hội là 51 cổ đông đại diện cho 224.000.872 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 95,225% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần thủy điện Hòa Na.

Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội Cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần thủy điện Hòa Na tổ chức vào ngày 24/4/2024 đủ điều kiện tiến hành.

IV. ĐOÀN CHỦ TỊCH, BAN THƯ KÝ, BAN KIỂM PHIẾU.

Ban tổ chức giới thiệu đề Đại hội thông qua Đoàn chủ tịch, Ban kiểm phiếu và Ban thư ký đại hội như sau:

1. Đoàn Chủ tịch:

- | | |
|------------------------|--------------------|
| - Ông Hoàng Xuân Thành | - Chủ tọa Đại hội. |
| - Ông Bùi Huy Thành | - Thành viên. |
| - Ông Vũ Văn Tâm | - Thành viên. |

2. Ban Kiểm phiếu:

- | | |
|-----------------------------|---------------|
| - Ông Nguyễn Hồng Quang | - Trưởng ban. |
| - Ông Lê Đình Hiệu | - Thành viên. |
| - Ông Nguyễn Phan Mạnh Hiền | - Thành viên. |
| - Ông Lê Hồng Công | - Thành viên. |
| - Ông Hoàng Hữu Lộc | - Thành viên. |

3. Ban Thư ký:

- | | |
|----------------------|---------------|
| - Ông Hoàng Văn Tuấn | - Trưởng ban. |
| - Bà Hồ Thị Lam | - Thành viên. |

Đại hội đã biểu quyết thông qua Đoàn chủ tịch, Ban kiểm phiếu và Ban thư ký với kết quả:

- Tán thành: 224.000.872 cổ phần với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Không tán thành: 0 cổ phần với tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Ý kiến khác: 0 cổ phần với tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

V. NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI.

1. Thông qua chương trình đại hội.

Ông Hoàng Xuân Thành - Chủ tịch HĐQT thay mặt Đoàn chủ tịch trình bày Chương trình tại Đại hội.

Các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội:

- Báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 của Hội đồng quản trị.

- Báo cáo của Ban giám đốc Công ty về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

- Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2023, kế hoạch hoạt động năm 2024.

- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2023.

- Tờ trình về việc thông qua kế hoạch tài chính năm 2024.

- Tờ trình về việc thông qua Kế hoạch tiền lương/thù lao và chi phí hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.

- Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.

- Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

Đại hội đã nhất trí thông qua Chương trình với tỷ lệ biểu quyết:

- Tán thành: 224.000.872 cổ phần với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Không tán thành: 0 cổ phần với tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Ý kiến khác: 0 cổ phần với tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

2. Thông qua Quy chế làm việc và Thê lệ biểu quyết

Ông Vũ Văn Tâm TV HĐQT thay mặt Đoàn chủ tịch trình bày Quy chế làm việc và Thể lệ biểu quyết tại Đại hội.

Đại hội đã nhất trí thông qua Quy chế làm việc và Thể lệ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết:

- Tán thành: 224.000.872 cổ phần với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Không tán thành: 0 cổ phần với tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Ý kiến khác: 0 cổ phần với tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

VI. DIỄN TIẾN ĐẠI HỘI.

1. Đại hội nghe đại diện Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát Công ty trình bày nội dung các Báo cáo, Tờ trình cần thông qua:

- Ông Hoàng Xuân Thành - Chủ tịch Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 của Hội đồng quản trị.

- Ông Bùi Huy Thành – TV HĐQT, Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo của Ban giám đốc Công ty về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

- Ông Võ Trung Chính - Trưởng BKS trình bày Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2023, kế hoạch hoạt động năm 2024.

- Bà Trần Thị Thu Hà - Kế toán trưởng Công ty trình bày:

+ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2023.

+ Tờ trình về việc thông qua kế hoạch tài chính năm 2024.

- Ông Vũ Văn Tâm - Thành viên HĐQT trình bày:

+ Tờ trình về việc thông qua Kế hoạch tiền lương/thù lao và chi phí hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.

+ Tờ trình Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.

- Ông Hoàng Xuân Thành – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

2. Ý kiến phát biểu và thảo luận các nội dung:

2.1. Ý kiến phát biểu:

Đại hội nghe ý kiến phát phiếu của Ông Nguyễn Bá Phước - Thành viên HĐQT Cổ đông chi phối Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP.

2.2. Ý kiến các cổ đông:

**) Ý kiến Ông Hoàng Xuân Thành - Đại diện Cổ đông Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP:*

Nhất trí với các nội dung tại đại hội và yêu cầu Công ty:

- Thực hiện tốt công tác quản lý tổ chức sản xuất kinh doanh nhằm hoàn thành các nhiệm vụ chỉ tiêu năm 2024.

- Nghiêm túc triển khai thực hiện chỉ tiêu tiết kiệm, tiết giảm chi phí năm 2024.

**) Ý kiến của Cổ đông Bùi Văn Sơn:*

- Đồng ý với các nội dung các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội.

- Đề xuất Công ty xem xét mở rộng đầu tư các lĩnh vực Công ty có lợi thế như phát triển điện năng lượng mặt trời trên lòng hồ, du lịch lòng hồ thủy điện Hòa Na.

**) Ý kiến Bà Lê Vân Anh – Đại diện Cổ đông Ngân hàng TMCP Quân đội:*

Nhất trí với các nội dung tại đại hội và yêu cầu Công ty:

- Giải thích tại sao doanh thu, lợi nhuận trong Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2024 lại thấp hơn Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 nhưng chi phí lại cao hơn so với Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

- Đối với lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính đề nghị Công ty xem xét lựa chọn đơn vị kiểm toán trong nhóm Bic 4.

**) Và các ý kiến khác của các Cổ đông.*

2.3. Giải trình của Đoàn chủ tịch:

Chủ tọa Đại hội đã giải trình chi tiết các vấn đề các cổ đông đề cập, thắc mắc tại Đại hội.

3. Kết quả biểu quyết thông qua các nội dung của đại hội.

Sau khi các Cổ đông và đại diện Cổ đông tập trung thảo luận nội dung các Báo cáo, Tờ trình, Đại hội đã tiến hành biểu quyết bằng phiếu biểu quyết các nội dung cần thông qua tại Đại hội, với kết quả:

Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Hồng Quang – Trưởng Ban kiểm phiếu đọc Biên bản kiểm phiếu các nội dung tại Đại hội, cụ thể như sau:

- Tổng số đại biểu đại diện cho các cổ đông tham dự Đại hội: 51 cổ đông đại diện cho 224.000.872 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 95,225%.

- Tổng số thẻ biểu quyết phát ra: 51 thẻ.
- Thẻ biểu quyết thu về: 51 thẻ.
- Thẻ biểu quyết hợp lệ: 51 thẻ.
- Thẻ biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ.

Với kết quả biểu quyết các nội dung như sau:

Nội dung 1: Biểu quyết thông qua Báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 của Hội đồng quản trị. Yêu cầu Công ty thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Thực hiện tốt công tác quản lý tổ chức sản xuất kinh doanh nhằm hoàn thành các nhiệm vụ chỉ tiêu năm 2024.

- Nghiêm túc triển khai thực hiện chỉ tiêu tiết kiệm, tiết giảm chi phí năm 2024, thực hiện các giải pháp cân đối dòng tiền, ưu tiên việc phân chia cổ tức để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết:

+ Tán thành: 213.498.282 cổ phần với tỷ lệ 95,3114% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Không tán thành: 10.500.000 cổ phần với tỷ lệ 4,6875% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Không có ý kiến: 2.590 cổ phần với tỷ lệ 0,0012% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Không hợp lệ: 0 cổ phần với tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 2: Biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban giám đốc Công ty về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, với nội dung chính như sau:

a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:

| STT | Các chỉ tiêu | Đơn vị | Kế hoạch 2023 | Thực hiện 2023 | Tỷ lệ (%) |
|-----|---------------------------|---------|---------------|----------------|-----------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6=5/4) |
| 1 | Sản lượng điện | Tr.kwh | 645,79 | 587,50 | 91% |
| 2 | Tổng doanh thu | Tỷ đồng | 733,47 | 762,78 | 104% |
| 3 | Tổng chi phí | Tỷ đồng | 572,09 | 513,57 | 90% |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế TNDN | Tỷ đồng | 161,38 | 249,21 | 155% |

| STT | Các chỉ tiêu | Đơn vị | Kế hoạch 2023 | Thực hiện 2023 | Tỷ lệ (%) |
|-----|--|----------|---------------|----------------|-----------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6=5/4) |
| 5 | Thuế TNDN | Tỷ đồng | 8,07 | 12,69 | 157% |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế TNDN | Tỷ đồng | 153,31 | 236,52 | 154% |
| 7 | Nộp ngân sách Nhà nước | Tỷ đồng | 173,77 | 174,15 | 100% |
| 8 | Giá điện bình quân trước các thuế, phí | Đồng/kWh | 984,96 | 1.127,14 | 114% |
| 9 | Giá điện bình quân sau các thuế, phí (trước VAT) | Đồng/kWh | 1.128,69 | 1.274,82 | 113% |

b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

| STT | Các chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch 2024 |
|-----|---|---------------|---------------|
| 1 | Sản lượng điện thương mại | Tr.kw.h | 619,59 |
| 2 | Vốn điều lệ | Tỷ đồng | 2.352,32 |
| 3 | Tổng doanh thu | Tỷ đồng | 744,07 |
| | <i>Trong đó:</i> | | |
| | + Doanh thu phát điện | Tỷ đồng | 740,58 |
| | + Doanh thu tài chính+khác | Tỷ đồng | 3,48 |
| 4 | Tổng chi phí | Tỷ đồng | 554,65 |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế TNDN | Tỷ đồng | 189,42 |
| 6 | Thuế TNDN | Tỷ đồng | 9,47 |
| 7 | Lợi nhuận sau thuế TNDN | Tỷ đồng | 179,95 |
| 8 | Tỷ suất lợi nhuận/VDL | % | 0,08 |
| 9 | Đào tạo | Tỷ đồng | 1,50 |
| 10 | Giá thành (bao gồm thuế phí) | đồng/kWh | 895,18 |
| 11 | Nộp ngân sách nhà nước | Tỷ đồng | 177,37 |
| 12 | Lao động | Người | 117 |
| 13 | Quỹ tiền lương, thưởng an toàn (tạm tính) | Tỷ đồng | 53,81 |
| 14 | Năng suất lao động bình quân | Tr.đ.ng/tháng | 173,24 |
| 15 | Tỷ lệ chia cổ tức (10%) | Tỷ đồng | 235,23 |

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết:

+ Tán thành: 213.498.282 cổ phần với tỷ lệ 95,3114% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Không tán thành: 10.500.000 cổ phần với tỷ lệ 4,6875% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Không có ý kiến: 2.590 cổ phần với tỷ lệ 0,0012% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Không hợp lệ: 0 cổ phần với tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 3: Biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023, kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát Công ty cổ phần thủy điện Hòa Na.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết:

+ Tán thành: 223.998.282 cổ phần với tỷ lệ 99,9988% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Không tán thành: 0 cổ phần với tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Không có ý kiến: 2.590 cổ phần với tỷ lệ 0,0012% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Không hợp lệ: 0 cổ phần với tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 4: Biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2023 của Công ty cổ phần thủy điện Hòa Na.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết:

+ Tán thành: 223.994.582 cổ phần với tỷ lệ 99,9972% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Không tán thành: 0 cổ phần với tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Không có ý kiến: 6.290 cổ phần với tỷ lệ 00,0028% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Không hợp lệ: 0 cổ phần với tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 5: Biểu quyết thông qua Tờ trình Kế hoạch tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần thủy điện Hòa Na.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết:

+ Tán thành: 213.496.802 cổ phần với tỷ lệ 95,3107% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Không tán thành: 10.500.000 cổ phần với tỷ lệ 4,6875% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Không có ý kiến: 4.070 cổ phần với tỷ lệ 0,0018% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Không hợp lệ: 0 cổ phần với tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 6: Biểu quyết thông qua Tờ trình Tiền lương/thù lao, thu nhập và chi phí hoạt động năm 2023 và Kế hoạch tiền lương/thù lao và chi phí hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, cụ thể:

a. Kế hoạch thù lao năm 2024 của HĐQT và BKS kiêm nhiệm.

+ Thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 8.000.000 đồng/người/tháng.

+ Thành viên BKS kiêm nhiệm: 6.000.000 đồng/người/tháng.

b. Kế hoạch tiền lương, thu nhập năm 2024 của HĐQT và BKS làm việc theo chế độ chuyên trách.

- Chủ tịch HĐQT: 920.687.336 đồng.

- Thành viên HĐQT, Giám đốc: 881.056.412 đồng.

- Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc: 841.008.393 đồng.

- Trưởng Ban Kiểm soát: 800.960.374 đồng.

c. Kế hoạch chi phí hoạt động năm 2024 của HĐQT, BKS: 635.000.000 đồng.

Tổng tiền lương kế hoạch trước thuế của các thành viên HĐQT và BKS nêu trên chưa bao gồm các khoản: Thưởng an toàn, các khoản tiền thưởng, phúc lợi,... được hưởng theo quy định của Nhà nước/Công ty.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết:

+ Tán thành: 223.996.802 cổ phần với tỷ lệ 99,9982% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Không tán thành: 0 cổ phần với tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Không có ý kiến: 4.070 cổ phần với tỷ lệ 0,0018% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Không hợp lệ: 0 cổ phần với tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 7: Biểu quyết thông qua Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

a. Phương án phân phối lợi nhuận

| TT | Nội dung | Phân phối lợi nhuận 2023 | | Ghi chú |
|-----|--|--------------------------|------------------------|-----------------------------|
| | | Mức trích | Số tiền (VNĐ) | |
| 1 | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại 31/12/2023 | | 739.054.558.475 | |
| 1.1 | Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2022 chuyển sang | | 502.532.436.547 | |
| 1.2 | Lợi nhuận sau thuế năm 2023 | | 236.522.121.928 | |
| 2 | Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2023 | | 279.979.485.946 | |
| 2.1 | Trích Quỹ đầu tư và phát triển | 10% | 23.652.212.193 | |
| 2.2 | Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi | 06 tháng lương BQ NLĐ | 20.269.722.155 | Lương BQ NLĐ: 3.378.287.026 |
| 2.3 | Trích quỹ thưởng người quản lý | 1,5 tháng lương BQ NQL | 825.341.598 | Lương BQ NQL: 550.227.732 |
| 2.4 | Chia cổ tức cho cổ đông bằng tiền | 10% | 235.232.210.000 | = 10%*VDL |
| 3 | Lợi nhuận còn lại sau phân phối | | 459.075.072.529 | |

b. Ủy quyền cho HĐQT Công ty xem xét lựa chọn thời điểm chi trả cổ tức phù hợp với khả năng cân đối dòng tiền, đảm bảo thời gian chi trả theo đúng quy định.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết:

+ Tán thành: 224.000.502 cổ phần với tỷ lệ 99,9998% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Không tán thành: 0 cổ phần với tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Không có ý kiến: 370 cổ phần với tỷ lệ 0,0002% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Không hợp lệ: 0 cổ phần với tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 8: Biểu quyết thông qua Danh sách đơn vị kiểm toán để lựa chọn thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2024 của Công ty cổ phần thủy điện Hòa Na như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE).

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một đơn vị trong danh sách trên để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần thủy điện Hòa Na.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết:

+ Tán thành: 213.496.802 cổ phần với tỷ lệ 95,3107% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Không tán thành: 10.500.000 cổ phần với tỷ lệ 4,6875% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Không có ý kiến: 4.070 cổ phần với tỷ lệ 0,0018% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Không hợp lệ: 0 cổ phần với tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

VII. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

Sau khi nghe Ban thư ký đọc toàn văn Biên bản Đại hội, Đại hội biểu quyết nội dung Biên bản và Ủy quyền cho Chủ tọa Đại hội (Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty) ký Ban hành Nghị quyết Đại hội:

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết

- Tán thành: 224.000.872 cổ phần với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Không tán thành: 0 cổ phần với tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Ý kiến khác: 0 cổ phần với tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Biên bản Đại hội hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần thủy điện Hủa Na được lập hồi 11h40' ngày 24/4/2024 và được Chủ tọa Đại hội, Ban thư ký Đại hội cùng ký tên.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Hoàng Xuân Thành

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

THÀNH VIÊN

TRƯỞNG BAN

Hồ Thị Lam

Hoàng Văn Tuấn

